TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 165/2020/QĐST-HNGĐ	*Thọ Xuân, ngày 04 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 168/2020/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Anh T - Sinh năm 1984; Hiện trú tại: Thôn N. Q, xã T. X, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1984; Hiện trú tại: Thôn N. Q, xã T. X, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Anh T và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về hôn nhân***:** Anh Lê Anh T và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lê Anh T và chị Nguyễn Thị H xác nhận vợ chồng có 02 con chung, cháu Lê Đức A - Sinh ngày 13/12/2008 và cháu Lê Hà A - Sinh ngày 25/11/2017. Ly hôn, vợ chồng thống nhất giao cháu Lê Hà A cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Đức A. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh T, chị H và thành viên trong gia đình có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Anh Lê Anh T và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Anh T và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận, thống nhất: Anh T chịu toàn bộ án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng trước đây, theo biên lai thu số AA/2019/ 0006095 ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Hoàn trả lại một phần tiền tạm ứng án phí cho anh T là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân;
- UBND xãT. X, huyện Thọ Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng